|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GDĐT VĨNH THUẬN**TRƯỜNG TH&THCS VĨNH BÌNH BẮC** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 03/BC-TH&THCS | *Vĩnh Bình Bắc, ngày 10 tháng 3 năm 2023* |

**BÁO CÁO**

**Kết quả của Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa lớp 4**

**sử dụng từ năm học 2023 - 2024**

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 30/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ Kế hoạch số 4067/KH-SGDĐT ngày 22/12/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức giới thiệu, lựa chọn, điều chỉnh, bổ sung và sử dụng sách giáo khoa năm học 2023-2024.

Căn cứ Công văn số 03/HD-PGDĐT ngày 06/01/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Vĩnh Thuận, về việc Hướng dẫn tổ chức giới thiệu, lựa chọn, điều chỉnh, bổ sung và sử dụng sách giáo khoa năm học 2023 – 2024.

Căn cứ Kế hoạch số 07/KH-TH&THCS ngày 08/02/2023 của trường TH&THCS Vĩnh Bình Bắc về thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng chọn sách giáo khoa lớp 4 chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018.

Trường TH&THCS Vĩnh Bình Bắc báo cáo công tác tổ chức thực hiện việc lựa chọn sách giáo khoa (SGK) lớp 4 năm học 2023-2024 với các nội dung như sau:

**I. CÁC VĂN BẢN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

- Văn bản chỉ đạo của phòng GDĐT

Công văn số 03/PGDĐT-TH, ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Vĩnh Thuận về tổ chức lựa chọn, điều chỉnh, bổ sung và sử dụng sách giáo khoa năm học 2023-2024;

Công văn số 36/PGDĐT-TH, ngày 27 tháng 02 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Vĩnh Thuận về giới thiệu sách giáo khoa lớp 4 và công tác chọn sách giáo khoa.

- Các văn bản, quyết định của trường

 Thực hiện Công văn của Sở Giáo dục Đào tạo Kiên Giang và Phòng Giáo dục và Đào tạo Vĩnh Thuận. Nhà trường đã xây dựng Kế hoạch số 07/KH-TH&THCS ngày 08/02/2023 của trường TH&THCS Vĩnh Bình Bắc về thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng chọn sách giáo khoa lớp 4 chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018; Quyết định số 03/QĐ-TH&THCS ngày 06 tháng 02 năm 2023 của trường TH&THCS Vĩnh Bình Bắc việc Thành lập Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa lớp 4; Quyết định số 04/QĐ-TH&THCS ngày 07 tháng 02 năm 2023 của trường TH&THCS Vĩnh Bình Bắc việc Thành lập Tổ chuyên môn lựa chọn sách giáo khoa lớp 4, với thời gian và thành phần theo quy định.

**II. QUY TRÌNH LỰA CHỌN SÁCH GIÁO KHOA**

**1. Đối với Tổ chuyên môn**

Căn cứ Quyết định số 04/QĐ-TH&THCS ngày 06 tháng 02 năm 2023 của trường TH&THCS Vĩnh Bình Bắc việc Thành lập Tổ chuyên môn lựa chọn sách giáo khoa lớp 4, nhà trường đã thành lập 07 tổ chuyên môn, mỗi tổ có 03-05 thành viên.

Thực hiện Kế hoạch số 07/KH-TH&THCS ngày 08/02/2023 của trường TH&THCS Vĩnh Bình Bắc về thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng chọn sách giáo khoa lớp 4 chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018: Các tổ trưởng chuyên môn lớp 4 đã tổ chức các thành viên trong tổ nghiên cứu, thảo luận, đánh giá sách giáo khoa theo tiêu chí lựa chọn SGK của UBND tỉnh hướng dẫn từ ngày từ ngày 13/02/2023 đến ngày 03/03/2023.

Ngày 06-07/03/2023: Các tổ chuyên môn họp thảo luận, nhận xét cho ý kiến và bỏ phiếu, tổng hợp kết quả, hoàn thành biên bản của tổ.

**2. Đối với cơ sở giáo dục phổ thông**

Thực hiện thời gian đăng ký Phòng Giáo dục và Đào tạo nhà trường tiến hành tổ chức họp các thành viên theo quy định tại Điều 8 khoản 1 mục b của Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT, ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông; thành phần dự họp gồm người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu, tổ trưởng tổ chuyên môn và đại diện Ban đại diện cha mẹ học sinh để thảo luận, đánh giá sách giáo khoa trên cơ sở danh mục sách giáo khoa do các tổ chuyên môn đề xuất; lựa chọn 01 (một) sách giáo khoa cho mỗi môn học do tổ chuyên môn đề xuất. Đồng thời nhà trường mời thêm các giáo viên dạy các môn như Tin học, Mĩ thuật, Âm nhạc, GDTC, Tiếng Anh được nghe nhận xét và cho ý kiến để việc thống nhất mang tính hiệu quả cao hơn. Thời gian lúc 8 giờ ngày 10/3/2023, tại phòng Hội trường, nội dung tổ chức cuộc họp đánh giá SGK trên cơ sở danh mục SGK do các tổ chuyên môn đề xuất; Thống nhất lựa chọn 01 (một) sách giáo khoa cho mỗi môn học do tổ chuyên môn đề xuất*.*

**III. KẾT QUẢ LỰA CHỌN SÁCH GIÁO KHOA**

**1. Kết quả lựa chọn SGK của Tổ chuyên môn:**

*- Sách Toán 4: Bộ sách* **Kết nối tri thức với cuộc sống):** Hà Huy Khoái (Tổng Chủ biên), Lê Anh Vinh (Chủ biên), Nguyễn Áng, Vũ Văn Dương, Nguyễn Minh Hải, Hoàng Quế Hường, Bùi Bá Mạnh của nhà xuất bản giáo dục Việt Nam, với số phiếu đồng ý : 3/3, tỷ lệ 100%. Các sách còn lại số phiếu đồng ý 0/3, tỷ lệ 0%. *(Phụ lục 2 đính kèm)*

*- Sách Tiếng Việt 4: Bộ sách* **Kết nối tri thức với cuộc sống):** Tập 1: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên), Lê Thị Lan Anh, Đỗ Hồng Dương, Nguyễn Lê Hằng, Trịnh cẩm Lan; Tập 2: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên), Vũ Thị Thanh Hương, Vũ Thị Lan, Trần Kim Phượng, Đặng Thị Hảo Tâm của nhà xuất bản giáo dục Việt Nam; Số phiếu đồng ý : 3/3, tỷ lệ 100%. Các sách còn lại số phiếu đồng ý 0/3, tỷ lệ 0%.*(Phụ lục 2 đính kèm)*

*- Sách Khoa học 4:* Kết nối tri thức với cuộc sống), Vũ Văn Hùng (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Phan Thanh Hà (đồng Chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Chi, Ngô Diệu Nga, Đào Thị Sen, Triệu Anh Trung. Với số phiếu chọn: Đồng ý: Số phiếu: 3/3, tỷ lệ: 100%. Các sách còn lại số phiếu đồng ý 0/3, tỷ lệ 0%.*(Phụ lục 2 đính kèm)*

*- Sách Lịch sử và địa lí 4;* (Kết nối tri thức với cuộc sống), Tổng chủ biên: Vũ Minh Giang (Tổng Chủ biên phần Lịch sử), Nghiêm Đình Vỳ (Tổng Chủ biên cấp Tiểu học phần Lịch sử), Nguyễn Thị Thu Thủy (Chủ biên phần Lịch sử), Đào Thị Hồng, Lê Thị Thu Hương, Đào Ngọc Hùng (Tổng Chủ biên phần Địa lí), Trần Thị Hà Giang (Chủ biên phần Địa lí), Đặng Tiên Dung, Đoàn Thị Thanh Phương. Với số phiếu chọn: Đồng ý: Số phiếu: 3/3 tỷ lệ: 100%. Các bộ sách như Cánh Diều, Chân trời sáng tạo số phiếu đồng ý 0/3, tỷ lệ 0%. *(Phụ lục 2 đính kèm)*

*- Sách Đạo đức 4:* (Kết nối tri thức với cuộc sống), Tổng chủ biên: Nguyễn Thị Toan (Tổng Chủ biên), Trần Thành Nam (Chủ biên), Nguyễn Thị Hoàng Anh, Nguyễn Ngọc Dung. Với số phiếu chọn: Đồng ý: Số phiếu: 3/3, tỷ lệ: 100%. Các sách còn lại số phiếu đồng ý 0/3, tỷ lệ 0%.*(Phụ lục 2 đính kèm)*

*- Sách Hoạt động trải nghiệm 4:* ( Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống), Tổng chủ biên: Lưu Thu Thủy (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thụy Anh (Chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Bình, Bùi Thị Hương Liên, Trần Thị Tố Oanh. Với số phiếu chọn: Đồng ý: Số phiếu: 3/3, tỷ lệ:100%. Các sách còn lại số phiếu đồng ý 0/3, tỷ lệ 0%.*(Phụ lục 2 đính kèm)*

*- Sách Tin học 4:* (Kết nối tri thức với cuộc sống), Nguyễn Chí Công (Tổng Chủ biên), Hoàng Thị Mai (Chủ biên), Phan Anh, Nguyễn Thu Hiền, Nguyễn Bá Tuấn, Hà Đặng Cao Tùng. Với số phiếu chọn: Đồng ý: Số phiếu: 3/3, tỷ lệ 100%. Các sách còn lại số phiếu đồng ý 0/3, tỷ lệ 0%.*(Phụ lục 2 đính kèm)*

*- Sách Công nghệ 4:* (Bộ sách: **Kết nối tri thức với cuộc sống),** Tổng chủ biên: Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên), Đặng Văn Nghĩa (Chủ biên), Đồng Huy Giới, Dương Giáng Thiên Hương, Bùi Thị Thu Hương, Nguyễn Bích Thảo.Với số phiếu chọn: Đồng ý: Số phiếu: 3/3, tỷ lệ: 100%. Các sách còn lại số phiếu đồng ý 0/3, tỷ lệ 0%. *(Phụ lục 2 đính kèm)*

*- Sách Âm nhạc 4:* (Kết nối tri thức với cuộc sống), Tổng chủ biên: Đỗ Thị Minh Chính (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Bình (Chủ biên), Mai Linh Chi, Nguyễn Thị Phương Mai, Nguyễn Thị Nga. Với số phiếu chọn: Đồng ý: Số phiếu: 3/3, tỷ lệ 100.%. Các sách còn lại số phiếu đồng ý 0/3, tỷ lệ 0%.*(Phụ lục 2 đính kèm)*

*- Sách Mĩ Thuật 4:* (Kết nối tri thức với cuộc sống), Tổng chủ biên: Đinh Gia Lê (Tổng Chủ biên), Trần Thị Biển, Đoàn Thị Mỹ Hương (đồng Chủ biên), Phạm Duy Anh, Trần Thị Thu Trang. Với số phiếu chọn: Đồng ý: Số phiếu: 3/3 tỷ lệ:100%. Các sách còn lại số phiếu đồng ý 0/3, tỷ lệ 0%. *(Phụ lục 2 đính kèm)*

*- Sách GDTC 4:* (Kết nối tri thức với cuộc sống), Tổng chủ biên: Nguyễn Duy Quyết (Tổng Chủ biên), Nguyễn Hồng Dương (Chủ biên), Đỗ Mạnh Hùng, Vũ Văn Thịnh, Vũ Thị Hồng Thu, Vũ Thị Thu, Phạm Mai Vương. Với số phiếu chọn: Đồng ý: Số phiếu: 3/3 tỷ lệ: 100 %. Các sách còn lại số phiếu đồng ý 0/3, tỷ lệ 0%.*(Phụ lục 2 đính kèm)*

*- Sách Tiếng Anh 4:* (Kết nối tri thức với cuộc sống), Hoàng Văn Vân (Tổng Chủ biên), Nguyễn Quốc Tuấn (Chủ biên), Phan Hà, Đỗ Thị Ngọc Hiền, Đào Ngọc Lộc, Trần Hương Quỳnh, Nguyễn Minh Tuấn. Với số phiếu chọn: Đồng ý: Số phiếu: 3/3, tỷ lệ: 100%. Các sách còn lại số phiếu đồng ý 0/3, tỷ lệ 0%. *(Phụ lục 2 đính kèm);*

**\* Lý do lựa chọn những SGK**

**- Sách Tiếng Việt 4:** *Bộ sách* **Kết nối tri thức với cuộc sống):** Tập 1: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên), Lê Thị Lan Anh, Đỗ Hồng Dương, Nguyễn Lê Hằng, Trịnh cẩm Lan; Tập 2: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên), Vũ Thị Thanh Hương, Vũ Thị Lan, Trần Kim Phượng, Đặng Thị Hảo Tâm.

**+ Ưu điểm:** Các chủ đề/bài học trong sách tạo điều kiện thuận lợi tổ chức hoạt động dạy học gắn với thực tiễn, các hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường, phù hợp với mọi vùng miền trong cả nước, mọi đối tượng học sinh Cấu trúc nội dung sách giáo khoa được chia thành các chủ điểm gần gũi với HS. SGK được trình bày hấp dẫn, hài hòa giữa kênh chữ và kênh hình; nội dung SGK chú trọng đến việc rèn luyện cho HS có khả năng tự học, tự tìm tòi kiến thức, bồi dưỡng phẩm chất, năng lực cho HS. Nội dung sách giáo khoa giúp nhà trường và giáo viên tự chủ, sáng tạo trong việc xây dựng, thực hiện kế hoạch giáo dục.

**+ Hạn chế:** Không

**- Sách Toán 4:** *Bộ sách* **Kết nối tri thức với cuộc sống):** Hà Huy Khoái (Tổng Chủ biên), Lê Anh Vinh (Chủ biên), Nguyễn Áng, Vũ Văn Dương, Nguyễn Minh Hải, Hoàng Quế Hường, Bùi Bá Mạnh.

**+ Ưu điểm:** Kênh hình và kênh chữ hài hòa. Hình ảnh và màu sắc đẹp. Font chữ phù hợp với học sinh. Có mục lục phần đầu sách giúp GV - HS dễ nhìn thấy nội dung bài học. Các dạng bài tập được thể hiện sinh động, nhiều dạng bài phong phú, đặc biệt các dạng bài này đều gắn liền với thực tế cuộc sống. Hình thức thiết kế phù hợp nên giáo viên - học sinh dễ nhìn, không bi rối mắt. Có phần trò chơi hấp dẫn, kích thích tính tư duy, sáng tạo của học sinh. Nội dung phân chia từng chủ đề, từng bài, kiến thức rõ ràng, phù hợp. Mạch kiến thức dàn trải từ dễ đến khó. Cấu trúc các bài tập hợp lí, logic. Trong các bài có tích hợp các kiến thức thực tế giúp học sinh phát huy năng lực bản thân.

**+ Hạn chế:** Không có.

 **- Sách Khoa học 4:**Kết nối tri thức với cuộc sống), Vũ Văn Hùng (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Phan Thanh Hà (đồng Chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Chi, Ngô Diệu Nga, Đào Thị Sen, Triệu Anh Trung.

**+ Ưu điểm:** Nội dung SGK phù hợp với thực tiễn, phù hợp với văn hóa, lịch sử, địa lí của địa phương. Hình ảnh đẹp, sáng tạo, ngôn ngữ phù hợp, gần gũi với cuộc sống hàng ngày của HS. Bộ sách có nội dung và hình ảnh minh họa ở từng bài học rõ ràng, phù hợp với lứa tuổi HS. Cấu trúc SGK: có đầy đủ các thành phần cơ bản như: chủ đề; bài học; giải thích thuật ngữ; mục lục. Các bài học tạo điều kiện cho GV vận dụng linh hoạt, sáng tạo các phương pháp và hình thức dạy học, khuyến khích học sinh tích cực, chủ động sáng tạo. Nội dung kiến thức các bài học gắn với đời sống thực tiễn.

**+ Hạn chế:** Không có.

 **- Lịch sử và Đại lí 4:** (Kết nối tri thức với cuộc sống), Tổng chủ biên: Vũ Minh Giang (Tổng Chủ biên phần Lịch sử), Nghiêm Đình Vỳ (Tổng Chủ biên cấp Tiểu học phần Lịch sử), Nguyễn Thị Thu Thủy (Chủ biên phần Lịch sử), Đào Thị Hồng, Lê Thị Thu Hương, Đào Ngọc Hùng (Tổng Chủ biên phần Địa lí), Trần Thị Hà Giang (Chủ biên phần Địa lí), Đặng Tiên Dung, Đoàn Thị Thanh Phương.

**+Ưu điểm:** Khổ sách to, hình ảnh, màu sắc rõ nét và chân thực, được trình bày hấp dẫn, cân đối, hài hòa giữa kênh chữ và kênh hình, đảm bảo tính thẩm mĩ. SGK thể hiện đầy đủ chương trình môn học, phát triển được phẩm chất, năng lực cho học sinh. Câu hỏi tìm hiểu bài hình thức phong phú trắc nghiệm, tự luận.Nội dung sách giáo khoa có tính mở, có thể điều chỉnh để phù hợp với từng địa phương. Các chủ đề trong sách tạo điều kiện thuận lợi tổ chức hoạt động dạy học gắn với thực tiễn, các hoạt động trải nghiệm.

 **+ Hạn chế:** Chưa tìm thấy

**- Sách Đạo đức 4:** (Kết nối tri thức với cuộc sống), Tổng chủ biên: Nguyễn Thị Toan (Tổng Chủ biên), Trần Thành Nam (Chủ biên), Nguyễn Thị Hoàng Anh, Nguyễn Ngọc Dung.

**+ Ưu điểm:** Chú trọng tính ứng dụng tích hợp với các môn học của lớp 4, đặc biệt là hoạt động thực hành và trải nghiệm giúp HS phát triển năng lực. Các bài học tạo điều kiện cho GV vận dụng sáng tạo các phương pháp, khuyến khích học sinh tích cực, chủ động sáng tạo. Thiết kế kênh hình đẹp, sử dụng hình ảnh thật, bảng, trình bày khoa học làm tăng hứng thú cho học sinh. Tên các chủ điểm rất gợi mở và hấp dẫn. Nội dung gắn với đời sống thực tiễn và những giá trị văn hóa Việt Nam. Các hoạt động đa dạng tạo điều kiện cho học sinh phát triển năng lực, phẩm chất của các em.

**+ Hạn chế:** Không có

**- Sách Hoạt động trải nghiệm 4:** (Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống), Tổng chủ biên: Lưu Thu Thủy (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thụy Anh (Chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Bình, Bùi Thị Hương Liên, Trần Thị Tố Oanh.

**+ Ưu điểm:** Sách được trình bày đẹp, tranh ảnh sinh động, rõ ràng, dễ quan sát. Kênh hình, kênh chữ đa dạng, phong phú. Bố cục chặt chẽ, Cấu trúc sách giáo khoa có đủ các thành phần cơ bản: bài học theo tuần; giải thích thuật ngữ; mục lục. Nội dung trình bày có tính hệ thống, đi từ cụ thể đến trừu tượng; không mang định kiến về sắc tộc, nghề nghiệp, giới,lứa tuổi và địa vị xã hội. Nội dung sách giáo khoa đảm bảo tính kế thừa, ngôn ngữ và cách thức thể hiện phù hợp với văn hóa, lịch sử, địa lý của địa phương, đảm bảo tính mềm dẻo, có thể điều chỉnh, bổ sung nội dung phù hợp, sát với địa phương. Hệ thống câu hỏi, bài tập phù hợp.

**+ Hạn chế:** Lượng kiến thức, kỹ năng trong mỗi bài học còn nhiều.

**- Sách Tin học 4:** (Kết nối tri thức với cuộc sống), Nguyễn Chí Công (Tổng Chủ biên), Hoàng Thị Mai (Chủ biên), Phan Anh, Nguyễn Thu Hiền, Nguyễn Bá Tuấn, Hà Đặng Cao Tùng.

**+ Ưu điểm:** Kênh chữ đẹp, rõ ràng, từng chủ đề chủ đề phong phú, phát huy được tính sáng tạo cho học sinh. Hình ảnh trực quan, sinh động. Cách sắp xếp hình ảnh, nội dung có khoa học, rõ ràng, có trình tự, giúp học sinh dễ hiểu nội dung bài học.

**+ Hạn chế:** Thời lượng tiết ôn tập và kiểm tra còn ít.

**- Sách Công nghệ 4:** Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống Tổng chủ biên: Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên), Đặng Văn Nghĩa (Chủ biên), Đồng Huy Giới, Dương Giáng Thiên Hương, Bùi Thị Thu Hương, Nguyễn Bích Thảo.

**+ Ưu điểm:** Màu sắc hấp dẫn tạo hứng thú cho HS khi học bộ môn này. Các chủ đề/bài học trong SGK chú trọng đến việc rèn tính chủ động sáng tạo, phát huy khả năng tư duy độc lập, vận dụng kiến thức nhằm phát triển năng lực, phẩm chất của người học. Các tình huống được thiết kế gần gũi, hấp dẫn, gắn với thực tiễn và đời sống. Coi trọng trải nghiệm thực tế học tập và đời sống. Cách sắp xếp hình ảnh, nội dung có khoa học, rõ ràng, có trình tự, giúp học sinh dễ hiểu nội dung bài học. Nội dung phù hợp, gần gũi với HS. Hình ảnh phong phú, phù hợp với thực tế. SGK tạo hứng thú học tập cho HS, phù hợp với đặc trưng môn học. Giúp GV tiếp tục thực hiện được các hình thức, PPDH tích cực, đảm bảo việc dạy học phát triển năng lực, phẩm chất. Hoạt động tương tác hấp dẫn, vui nhộn, thúc đẩy và khuyến khích ý tưởng sáng tạo. Nguồn tài nguyên, học liệu điện tử bổ sung cho SGK đa dạng, phong phú, thiết thực. Tạo điều kiện để nhà trường chủ động, linh hoạt trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học.

**+ Hạn chế:** Không có.

**- Sách Âm nhạc 4:** **Bộ sách Kết nối tri thức:** Tổng chủ biên: Đỗ Thị Minh Chính (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Bình (Chủ biên), Mai Linh Chi, Nguyễn Thị Phương Mai, Nguyễn Thị Nga.Nhà xuất bản GD Việt Nam

**+ Ưu điểm:** Sách đẹp, kênh hình, chữ rõ ràng, chia thành 8 chủ đề rõ ràng. Mỗi chủ đề là một bài hát và một số mạch nội dung khác, nghe nhạc, đọc nhạc, thường thức Âm nhạc, lý thuyết Âm nhạc. Đảm bảo tính khả thi, phù hợp điều kiện dạy và học ở địa phương. Kế thừa những nội dung phù hợp của tài liệu và phương pháp dạy hát hiện hành. Mỗi bài học đều được khai thác các hình ảnh, chất liệu, tiết tấu gần gũi trong đời sống.

**+ Hạn chế:** Không

 **-** **Sách Mĩ thuật 4: Kết nối tri thức với cuộc sống** Tổng chủ biên: Đinh Gia Lê (Tổng Chủ biên), Trần Thị Biển, Đoàn Thị Mỹ Hương (đồng Chủ biên), Phạm Duy Anh, Trần Thị Thu Trang. Với số phiếu chọn

 **+ Ưu điểm:** Hình ảnh và màu sắc đẹp, phong phú. Font chữ phù hợp với HS. Sách trình bày đẹp, kênh hình, kênh chữ hấp dẫn. Nội dung các bài, các hoạt động phong phú, đa dạng. Màu sắc đẹp, tranh ảnh minh họa rõ ràng.Trong một tiết sắp xếp các hoạt động hợp lí. Đảm bảo đầy đủ kiến thức theo khung chương trình Phổ thông 2018. Các tiết học tách riêng biệt từng nội dung giáo dục cụ thể. Các bài học đều được định hướng cho học sinh bằng khung mục tiêu của bài.

 **+ Hạn chế:** Không

 **- Sách Giáo dục thể chất 4 “Kết nối tri thức với cuộc sống”:** (NXB Giáo dục Việt Nam) Nguyễn Duy Quyết (Tổng Chủ biên), Nguyễn Hồng Dương (Chủ biên), Đỗ Mạnh Hùng, Vũ Văn Thịnh, Vũ Thị Hồng Thu, Vũ Thị Thu, Phạm Mai Vương.

 **+ Ưu điểm:** Nội dung sách giáo khoa được triển khai phù hợp với cơ sở vật chất, trang thiết bị và các điều kiện dạy học khác của cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, nguồn tài liệu điện tử bổ trợ cho sách giáo khoa đa dạng, phong phú, hữu ích, dễ khai thác sử dụng. Nguôn ngữ được diển đạt trong sáng, dễ hiểu thể hiện chinh xác nội dung cần trình bày, đảm bảo đúng quy định về chính tả vă ngữ pháp, kênh hình và kênh chữ được bố cục hài hòa, đảm bảo tính thẩm mỹ. Các chủ đề, các bài học trong sách được thiết kế phù hợp với nội dung chương trình môn học và tạo điều kiện thuận lợi cho nhà trường trong việc xậy dựng, thực hiện kế hoạch giáo dục, theo điều kiện của từng trường, từng địa phương, tạo thuận lợi cho giáo viên trong việc lựa chọn phuong pháp, hình thức tổ chức giảng dạy, kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học.

 **+ Hạn chế:** Không có.

**- Sách Tiếng Anh 4** **(Global Success):** (Kết nối tri thức với cuộc sống), Hoàng Văn Vân (Tổng Chủ biên), Nguyễn Quốc Tuấn (Chủ biên), Phan Hà, Đỗ Thị Ngọc Hiền, Đào Ngọc Lộc, Trần Hương Quỳnh, Nguyễn Minh Tuấn.

**+ Ưu điểm:** Nội dung đảm bảo phù hợp năng lực học sinh, có thể triển khai tốt với điều kiện cơ sở vật chất của trường. Nội dung SGK phù hợp với từng đối tượng. Có sách mềm hỗ trợ cho việc giảng dạy của giáo viên; Chủ đề gần gũi với học sinh, âm thanh rõ nét, tranh ảnh đa dạng; Tài liệu hỗ trợ phong phú; Giá tiền phù hợp.

**+ Hạn chế:** Không có.

**2. Kết quả lựa chọn SGK của cơ sở giáo dục phổ thông**

Nhà trường đã tổ chức cuộc họp với thành phần theo quy định tại Điều 8 Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông. Các thành viên thảo luận, nhận xét và thống nhất kết chọn sách quả như sau:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên sách** | **Tên bộ sách** | **Tổng chủ biên** | **Tổng số người bỏ phiếu** | **Tổng số phiếu đồng ý chọn** |
| 1 | Tiếng Việt 4 | Kết nối tri thức với cuộc sống | Tập 1: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên), Lê Thị Lan Anh, Đỗ Hồng Dương, Nguyễn Lê Hằng, Trịnh cẩm Lan. Tập 2: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên), Vũ Thị Thanh Hương, Vũ Thị Lan, Trần Kim Phượng, Đặng Thị Hảo Tâm. | 3 | 3 |
| 2 | Toán 4 | Kết nối tri thức với cuộc sống | Hà Huy Khoái (Tổng Chủ biên), Lê Anh Vinh (Chủ biên), Nguyễn Áng, Vũ Văn Dương, Nguyễn Minh Hải, Hoàng Quế Hường, Bùi Bá Mạnh. | 3 | 3 |
| 3 | Đạo đức 4 | Kết nối tri thức với cuộc sống | Nguyễn Thị Toan (Tổng Chủ biên), Trần Thành Nam (Chủ biên), Nguyễn Thị Hoàng Anh, Nguyễn Ngọc Dung. | 3 | 3 |
| 4 | Lịch sử và địa lý 4 | Kết nối tri thức với cuộc sống | Vũ Minh Giang (Tổng Chủ biên phần Lịch sử), Nghiêm Đình Vỳ (Tổng Chủ biên cấp Tiểu học phần Lịch sử), Nguyễn Thị Thu Thủy (Chủ biên phần Lịch sử), Đào Thị Hồng, Lê Thị Thu Hương, Đào Ngọc Hùng (Tổng Chủ biên phần Địa lí), Trần Thị Hà Giang (Chủ biên phần Địa lí), Đặng Tiên Dung, Đoàn Thị Thanh Phương. | 3 | 3 |
| 5 | Khoa học 4 | Kết nối tri thức với cuộc sống | Vũ Văn Hùng (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Phan Thanh Hà (đồng Chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Chi, Ngô Diệu Nga, Đào Thị Sen, Triệu Anh Trung. | 3 | 3 |
| 6 | Tin học 4 | Kết nối tri thức với cuộc sống | Nguyễn Chí Công (Tổng Chủ biên), Hoàng Thị Mai (Chủ biên), Phan Anh, Nguyễn Thu Hiền, Nguyễn Bá Tuấn, Hà Đặng Cao Tùng | 3 | 3 |
| 7 | Công nghệ 4 | Kết nối tri thức với cuộc sống | Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên), Đặng Văn Nghĩa (Chủ biên), Đồng Huy Giới, Dương Giáng Thiên Hương, Bùi Thị Thu Hương, Nguyễn Bích Thảo. | 3 | 3 |
| 8 | GDTC 4 | Kết nối tri thức với cuộc sống | Nguyễn Duy Quyết (Tổng Chủ biên), Nguyễn Hồng Dương (Chủ biên), Đỗ Mạnh Hùng, Vũ Văn Thịnh, Vũ Thị Hồng Thu, Vũ Thị Thu, Phạm Mai Vương. | 3 | 3 |
| 9 | Âm nhạc 4 | Kết nối tri thức với cuộc sống | Đỗ Thị Minh Chính (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Bình (Chủ biên), Mai Linh Chi, Nguyễn Thị Phương Mai, Nguyễn Thị Nga. | 3 | 3 |
| 10 | Mĩ Thuật 4 | Kết nối tri thức với cuộc sống | Đinh Gia Lê (Tổng Chủ biên), Trần Thị Biển, Đoàn Thị Mỹ Hương (đồng Chủ biên), Phạm Duy Anh, Trần Thị Thu Trang. | 3 | 3 |
| 11 | Hoạt động trải nghiệm 4 | Kết nối tri thức với cuộc sống | Lưu Thu Thủy (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thụy Anh (Chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Bình, Bùi Thị Hương Liên, Trần Thị Tố Oanh. | 3 | 3 |
| 12 | Tiếng Anh 4 | Kết nối tri thức với cuộc sống | Hoàng Văn Vân (Tổng Chủ biên), Nguyễn Quốc Tuấn (Chủ biên), Phan Hà, Đỗ Thị Ngọc Hiền, Đào Ngọc Lộc, Trần Hương Quỳnh, Nguyễn Minh Tuấn. | 3 | 3 |

**- Lý do lựa chọn những SGK:**

Nội dung SGK phù hợp với thực tiễn, phù hợp với văn hóa, lịch sử, địa lí của địa phương. Các chủ đề/bài học trong sách tạo điều kiện thuận lợi tổ chức hoạt động dạy học gắn với thực tiễn, các hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường, phù hợp với mọi vùng miền trong cả nước, mọi đối tượng học sinh. Cấu trúc nội dung sách giáo khoa được chia thành các chủ điểm gần gũi với HS. SGK được trình bày hấp dẫn, hài hòa giữa kênh chữ và kênh hình; nội dung SGK chú trọng đến việc rèn luyện cho HS có khả năng tự học, tự tìm tòi kiến thức, bồi dưỡng phẩm chất, năng lực cho HS. Nội dung sách giáo khoa giúp nhà trường và giáo viên tự chủ, sáng tạo trong việc xây dựng, thực hiện kế hoạch giáo dục.

**3. Kinh phí tổ chức lựa chọn SGK:**

Kinh phí tổ chức thực hiện theo Nghị quyết số 37/2022/NQ-HĐND ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân dân tỉnh, với số tiền: 10.330.000đ ( Mười triệu, ba trăm ba mươi ngàn đồng ), bao gồm kinh phí tổ chức cán bộ giáo viên nghiên cứu, nhận xét các đầu sách, tổ chức các cuộc họp tổ chuyên môn, họp thành viên thống nhất chọn sách giáo khoa của nhà trường và kinh phí văn phòng phẩm.

**IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Trang bị sách giấy kịp thời các đầu sách để các thành viên được đọc để nhận xét và lựa chọn được hiệu quả hơn.

Trên đây là báo cáo kết quả lựa chọn SGK lớp 4 thực hiện từ năm học 2023-2024 của trường TH&THCS Vĩnh Bình Bắc.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Phòng GDĐT;- Sở GDĐT;- Lưu: VT, TH&THCS VBB. | **HIỆU TRƯỞNG****Mai Văn Hùng** |